

Số: 88/QĐ-UBND

Khánh Sơn, ngày 23 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch bảo vệ khoáng sản chưa khai thác
trên địa bàn huyện Khánh Sơn giai đoạn 2017 - 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2427/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược khoáng sản đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 27/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý nhà nước về hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 122/TTr-TNMT ngày 16/5/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

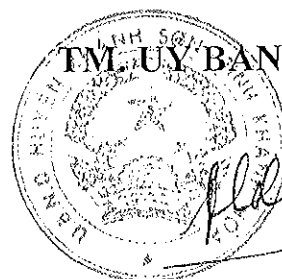
Điều 1. Ban hành Kế hoạch bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện Khánh Sơn giai đoạn 2017-2020 (đính kèm Quyết định này).

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; các Trưởng phòng: Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính - Kế hoạch, Văn hóa - Thông tin; Thủ trưởng các cơ quan: Công an huyện, Ban Chỉ huy quân sự huyện, Thanh tra huyện, Chi Cục thuế, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản, sử dụng đất và tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở TN&MT (để b/c);
- Lưu VT, TNMT.

uu



T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Văn Sửu

KẾ HOẠCH

Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện Khánh Sơn giai đoạn 2017 - 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 23 tháng 05 năm 2017
của UBND huyện Khánh Sơn)*

Nhằm đảm bảo quản lý, bảo vệ có hiệu quả tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện; ngăn chặn, xử lý kịp thời các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, bảo vệ đất đai, môi trường sinh thái, đảm bảo an ninh trật tự; tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên khoáng sản; cụ thể hóa công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện. Thực hiện các quy định tại Luật Khoáng sản năm 2010; Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ; Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 27/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý nhà nước về hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Chỉ thị 03/CT-UBND ngày 07/01/2014 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý, khai thác đất san lấp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. UBND huyện Khánh Sơn ban hành Kế hoạch bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện giai đoạn 2017 - 2020, như sau:

I. TIỀM NĂNG KHOÁNG SẢN, THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN; NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN.

1. Tiềm năng và hiện trạng khoáng sản trên địa bàn huyện.

Theo kết quả khảo sát điều tra quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản Khánh Hòa, huyện Khánh Sơn thuộc phân vùng triển vọng B, có tiềm năng tự nhiên khá lớn về các loại khoáng sản VLXD. Tuy nhiên, thực trạng tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện Khánh Sơn không nhiều, chủ yếu là vật liệu xây dựng thông thường như: Cát xây dựng, đất san lấp, đá chẻ và đá xây dựng các loại có chất lượng tương đối tốt, trữ lượng ít, nhưng phân bố nhiều nơi. Tổng diện tích khảo sát quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản thuộc UBND tỉnh Khánh Hòa quản lý trên địa bàn huyện Khánh Sơn là 764 ha. Cụ thể:

1.1. Đá xây dựng: Đá Granit xây dựng có khảo sát quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng ở 03 điểm gồm tại xã Sơn Trung có 01 điểm với diện tích khoảng 140 ha. Tại địa bàn xã Ba Cạm Bắc có 02 điểm gồm phía bắc

thôn Dốc Trầu 01 điểm, diện tích khoảng 20 ha và phía bắc thôn A Thi, thôn Tha Mang diện tích khoảng 65 ha; Đá Ryolit, andesit xây dựng có 01 điểm tại thôn Dốc. Gạo thị trấn Tô Hạp với diện tích khoảng 120 ha.

Ngoài ra, trên địa bàn các xã, thị trấn Tô Hạp còn có nhiều điểm có hội tụ đá xây dựng lộ đầu, tuy nhiên quy mô nhỏ, trữ lượng ít, phân bố không tập trung, nằm rải rác ở khu vực ven các suối nhánh, các nương rẫy xa khu dân cư ... là các đối tượng cần được quan tâm bảo vệ.

1.2. Cát xây dựng: Phân bố rộng dọc sông Tô Hạp kéo dài từ thôn Tha Mang xã Ba Cùm Bắc đến hết địa bàn xã Thành Sơn với tổng diện tích khoảng hơn 330 ha bờ sông có cát sỏi bồi tụ, chất lượng cát sỏi được đánh giá rất tốt, dùng làm cát xây dựng và sỏi san lấp. Các khu vực bờ sông, suối xác định có khối lượng cát sỏi bồi tụ nhiều như đoạn qua thôn Tha Mang, thôn A Thi xã Ba Cùm Bắc; thôn Tà Nía, xã Sơn Trung; Cầu Sơn Trung đến cầu Huyện đội, thị trấn Tô Hạp; thôn Liên Hiệp, thôn Xà Bói, xã Sơn Hiệp; thôn Liên Hòa, thôn Liên Bình, xã Sơn Bình; thôn Cam Khánh, thôn Du Oai, thôn Ha Nít xã Sơn Lâm; thôn A Pa I xã Thành Sơn

1.3. Đất san lấp: Đất san lấp được khảo sát, đánh giá quy hoạch khai thác, sử dụng tại 02 điểm tại xã Ba Cùm Bắc với diện tích 4 ha và xã Sơn Trung với diện tích 85 ha chất lượng tốt đủ đáp ứng nhu cầu san lấp mặt bằng các công trình xây dựng trên địa bàn huyện. Tuy nhiên, theo đánh giá do yếu tố địa hình, cấu tạo địa chất, khối lượng các dự án, công trình trên địa bàn huyện có nhu cầu đất san lấp là không cao.

Ngoài 03 loại khoáng sản chính nêu trên đã được quy định trong quy hoạch, trên địa bàn huyện tại khu vực thượng nguồn suối Tà Giang, xã Thành Sơn và suối Kô Roá, xã Sơn Lâm khu vực giáp ranh tỉnh Ninh Thuận và huyện Khánh Vĩnh có xảy ra tình trạng nhân dân tự phát khai thác quặng thiếc trái phép, gây ô nhiễm nguồn nước và suy thoái môi trường, mặc dù đã được tổ chức kiểm tra, ngăn chặn, xử lý kịp thời, tình hình hiện nay đã ổn định, không còn hiện tượng khai thác nêu trên, nhưng xác định là vấn đề rất cần được quan tâm bảo vệ.

2. Thực trạng công tác quản lý nhà nước về khoáng sản.

2.1. Việc ban hành văn bản về quản lý tài nguyên khoáng sản:

Trên cơ sở Luật Khoáng sản năm 2010 và các văn bản quy định cụ thể thi hành luật, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản chưa khai thác và các hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện đảm bảo đúng quy định pháp luật. Cụ thể:

- Công văn số: 48/UBND ngày 16/8/2012 về việc chấn chỉnh công tác khai thác cát, đá, đặc biệt là khâu kiểm tra sau khi lập biên bản đình chỉ khai thác.

- Công văn số 144/UBND ngày 21/3/2013 về việc tăng cường công tác quản lý, thăm dò, khai thác, vận chuyển kinh doanh cát sỏi lòng sông.

- Công văn số 122/UBND ngày 10/02/2015 của UBND huyện Khánh Sơn về việc tăng cường quản lý nhà nước, kiểm tra và xử lý vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản.

- Công văn số 328/UBND ngày 05/5/2015 của UBND huyện Khánh Sơn về việc tăng cường kiểm tra, xử lý khai thác mua bán, vận chuyển, tàng trữ cát đá xây dựng trái phép trên địa bàn huyện Khánh Sơn.

- Công văn số 1051/UBND ngày 28/12/2015 về việc tăng cường quản lý khoáng sản trên địa bàn huyện Khánh Sơn;

- Công văn số 05/UBND ngày 07/01/2016 về việc tăng cường quản lý nhà nước, kiểm tra và xử lý vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản.

- Công văn 96/UBND ngày 10/02/2017 về việc quản lý khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn huyện Khánh Sơn.

Trên cơ sở các văn bản quản lý nêu trên, hàng năm UBND huyện đã giao chỉ tiêu cho Phòng TN&MT tham mưu ban hành các quyết định thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành và kế hoạch thực hiện kiểm tra và xử lý vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện theo phạm vi nhiệm vụ, chức năng, thẩm quyền pháp luật quy định.

2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật:

Hàng năm, UBND huyện Khánh Sơn đã giao cho phòng TN&MT huyện phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Khoáng sản và các văn bản quy định dưới luật cho nhân dân trên địa bàn huyện. Mỗi năm tổ chức 1 đến 2 tập huấn nghiệp vụ quản lý khoáng sản cho công chức địa chính cấp xã, các tổ chức, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp được cấp phép hoạt động khoáng sản tham dự.

2.3. Tình hình khai thác khoáng sản được UBND tỉnh cấp phép.

Hiện nay, toàn huyện có: 03 đơn vị được UBND tỉnh cấp phép hoạt động khoáng sản và 01 đơn vị đã lập hoàn chỉnh hồ sơ trình UBND tỉnh, cụ thể:

- Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Phúc Lộc được UBND tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy phép thăm dò số 734/GP-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2013 thăm dò khoáng sản đất, đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi C10, thôn Dốc Gạo, thị trấn Tô Hạp với diện tích 3,6ha.

- Doanh nghiệp Tư nhân Phương Đài được UBND tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 2789/GP-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2014 được khai thác khoáng sản cát làm VLXDĐT bằng phương pháp khai thác lộ thiên tại sông Tô Hạp thuộc thôn Liên Hòa, xã Sơn Bình, huyện Khánh Sơn, diện tích 2,3ha.

- Doanh nghiệp Tư nhân Phúc Nghĩa được UBND tỉnh Khánh Hòa cấp Quyết định số 3460/QĐ-UBND ngày 11/11/2016 về việc phê duyệt phương án nạo vét, thu hồi cát làm VLXDĐT tại bãi bồi sông Tô Hạp, xã Sơn Lâm, huyện Khánh Sơn. Diện tích 0,62ha.

- Doanh nghiệp Tư nhân Hùng Anh đã xây dựng hoàn thiện hồ sơ, đang trình UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt Phương án nạo vét, thu hồi cát làm VLXDĐT tại bãi bồi sông Tô Hạp thuộc thôn Liên Bình, xã Sơn Bình, huyện Khánh Sơn. Diện tích xin giao là 0,93 ha.

2.4. Công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

Thực hiện trách nhiệm bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn, hàng năm UBND huyện Khánh Sơn đều chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã, thị trấn thực hiện các biện pháp quản lý nhằm phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép bằng nhiều hình thức như: Ban hành các văn bản quản lý, chỉ đạo, điều hành; tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản, vận động trong nhân dân không khai thác khoáng sản trái phép; tăng cường công tác kiểm tra (định kỳ và đột xuất) tại các điểm có khoáng sản cả trong và ngoài khu vực quy hoạch trên địa bàn huyện. Việc khai thác khoáng sản trái phép đã được các Đoàn kiểm tra qua các năm tham mưu lập biên bản, xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật. Từng bước đưa công tác quản lý khoáng sản đi vào nề nếp, góp phần bảo vệ nguồn tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện.

Tuy nhiên, thời gian gần đây hoạt động khai thác khoáng sản trái phép như cát, sỏi, đá 4-6, đá lô-ca, đá chẻ làm vật liệu xây dựng thông thường có chiều hướng gia tăng ở một số xã và thị trấn Tô Hạp do nhu cầu xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng, khu dân cư nông thôn, đô thị ...

2.5. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Tồn tại, hạn chế: Hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép vẫn có tồn tại trên địa bàn huyện, nhất là khoáng sản cát, sỏi, đá 4 -6, đá lôca, đá chẻ làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Nguyên nhân: Thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức quản lý nhà nước về khoáng sản chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ cả về số lượng và chuyên môn, do biên chế ít, kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực như đất đai, môi trường, khoáng sản, nông nghiệp, xây dựng. Nhu cầu cần thiết của vật liệu xây dựng thông thường phục vụ cho dân sinh ngày càng tăng; mặt bằng trình độ dân trí thấp; ý thức chấp hành pháp luật còn hạn chế; tinh thần đấu tranh với các hoạt động khoáng sản trái phép của người dân còn kém; các đối tượng hoạt động khai thác trái phép ngày càng tinh vi, chủ yếu hoạt động sau giờ hành chính, tập trung vào ban đêm và các ngày nghỉ, ngày lễ; quy mô khai thác nhỏ, lẻ rải rác trên toàn huyện. Cấp huyện và cấp xã không có thanh tra chuyên ngành về khoáng sản nên chưa phát hiện và xử lý kịp thời, triệt để các hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện.

II. KẾ HOẠCH BẢO VỆ KHOÁNG SẢN CHƯA KHAI THÁC

1. Nội dung Kế hoạch.

1.1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện; tổ chức, chỉ đạo việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị các lực lượng chức năng để kịp thời ngăn chặn, giải tỏa triệt để các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép. Xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân có các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, vi phạm pháp luật.

1.2. Tuyên truyền sâu rộng, nâng cao hiểu biết chính sách, pháp luật về khoáng sản cho doanh nghiệp và nhân dân nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm về bảo vệ và tiết kiệm tài nguyên để thực hiện tốt quy định của pháp luật về khoáng sản; vận động nhân dân tích cực đấu tranh với các hoạt động khai thác, vận chuyển, tiêu thụ trái phép tài nguyên khoáng sản.

1.3. Hàng năm, thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra thường xuyên việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động khai thác, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định pháp luật, làm rõ trách nhiệm quản lý của UBND các xã, thị trấn nếu để xảy ra tình trạng khai thác trái phép mà không có biện pháp xử lý kịp thời.

1.4. Chủ động phát hiện, lập kế hoạch bảo vệ khoáng sản chưa khai thác hàng năm và tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm về khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn quản lý; báo cáo UBND tỉnh các trường hợp vượt thẩm quyền, khai thác khoáng sản trái phép liên quan đến các địa bàn địa phương lân cận.

1.5. Khi phát hiện hoạt động khoáng sản trái phép phải chủ động tổ chức, huy động lực lượng để giải tỏa, ngăn chặn; lập Biên bản hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân; xử lý theo thẩm quyền.

1.6. Đối với trường hợp phức tạp, nằm ngoài kiểm soát, đã tổ chức lực lượng và có biện pháp xử lý nhưng vẫn không thể giải quyết phải kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xử lý theo quy định. Các trường hợp khẩn cấp có thể thông báo qua điện thoại nhưng sau đó phải có văn bản báo cáo cụ thể.

1.7. Trường hợp phát hiện cán bộ, công chức bao che, tiếp tay cho hoạt động khoáng sản trái phép, thỏa thuận, cho phép các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản trái pháp luật phải xử lý, kỷ luật theo quy định.

1.8. Thực hiện báo cáo định kỳ tình hình bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện theo quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 17 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

2.1 Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì (ở cấp huyện) phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất (khi có thông tin) tại các địa bàn đã xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép hoặc có nguy cơ diễn ra khai thác khoáng sản trái phép. Lực lượng nòng cốt là chuyên viên các cơ quan, đơn vị: phòng TN&MT, Công an huyện, Thanh tra huyện, phòng KT&HT, phòng NN-PTNT; Cán bộ địa chính – xây dựng và Công an cấp xã.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về khoáng sản cho doanh nghiệp và nhân dân nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm về bảo vệ và tiết kiệm tài nguyên để thực hiện tốt quy định của pháp luật về khoáng sản; vận động nhân dân tích cực đấu tranh với các hoạt động khai thác, vận chuyển, tiêu thụ trái phép tài nguyên khoáng sản.

- Tham mưu UBND huyện triển khai và tổ chức thực hiện kịp thời các văn bản pháp luật qui định và các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên. Hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp có năng lực, có nhu cầu đăng ký thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng tài nguyên khoáng sản chưa khai thác theo qui định của pháp luật.

- Tham mưu UBND huyện tổng hợp, báo cáo tình hình bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 17 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

- Trong quý III hàng năm, lập dự toán kinh phí chi cho nhiệm vụ Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác gửi phòng Tài chính – Kế hoạch huyện thẩm định, trình UBND huyện phê duyệt; đồng thời gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp. Bố trí kinh phí được cấp hàng năm cho các hoạt động bảo vệ khoáng sản trên địa bàn huyện theo qui định.

2.2 Công an huyện: Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác thuộc đất dành riêng cho an ninh các khu vực thuộc quy hoạch đất an ninh; ngăn chặn xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, hủy hoại, gây ô nhiễm môi trường, gây mất an ninh trật tự xã hội. Phối hợp với các cơ quan liên quan, kiểm tra, xử lý hoạt động mua, bán, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp

2.3. Ban Chỉ huy quân sự huyện: Thực hiện bảo vệ khoáng sản chưa khai thác thuộc đất quốc phòng và các khu vực thuộc quy hoạch đất quốc phòng.

2.4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Thực hiện bảo vệ khoáng sản chưa khai thác nằm trong hành lang bảo vệ an toàn lưới điện, giao thông đường bộ; các dự án đầu tư xây dựng công trình đã được phê duyệt.

2.5. Chi cục thuế: Truy thu các nghĩa vụ tài chính đối với sản lượng khoáng sản khai thác trái phép; xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật về thuế.

2.6. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Thực hiện bảo vệ khoáng sản chưa khai thác nằm trong hành lang bảo vệ các công trình thủy lợi, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ.

2.7. Phòng Văn hóa thông tin: Thực hiện bảo vệ khoáng sản chưa khai thác nằm trong hành lang bảo vệ các công trình văn hóa, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.

2.8. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí trong ngân sách huyện hàng năm cho công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện theo quy định pháp luật.

2.9. Đài truyền thanh – truyền hình huyện: Thông tin, tuyên truyền các quy định của pháp luật về tài nguyên khoáng sản, Kế hoạch bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác thông qua hệ thống Đài phát thanh thuộc UBND các xã, thị trấn để nội dung tuyên truyền được phổ biến rộng rãi đến từng thôn, xóm.

2.10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

- UBND cấp xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn quản lý theo quy định. Nếu để hoạt động khoáng sản trái phép kéo dài trên địa bàn quản lý; gây bức xúc trong dư luận, tác động xấu đến cảnh quan môi trường, ảnh hưởng đến an ninh trật tự và đời sống của người dân địa phương phải nghiêm túc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với người đứng đầu đơn vị. Trường hợp phát hiện cán bộ, công chức bao che, tiếp tay cho hoạt động khoáng sản trái phép; thỏa thuận, cho phép các tổ chức, cá

nhân hoạt động khoáng sản trái pháp luật phải xử lý, kỷ luật. Thực hiện báo cáo định kỳ tình hình bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn các xã, thị trấn theo quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 17 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND cấp huyện về bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn quản lý. Thực hiện triển khai các biện pháp ngăn chặn, xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép theo nội dung kế hoạch đã đề ra.

2.11. Trách nhiệm phối hợp và cung cấp thông tin: Các cơ quan, đơn vị nêu trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quản lý, kịp thời phát hiện, cung cấp thông tin và phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, UBND các xã, thị trấn bảo vệ các khu vực khoáng sản chưa được cấp phép khai thác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung Kế hoạch đã đề ra; trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về UBND huyện qua phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND huyện điều chỉnh cho phù hợp.

2. Giao phòng Tài nguyên và Môi trường theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch với UBND huyện, trên cơ sở đó UBND huyện báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Văn Sửu

Phan Văn Sửu

